

TÌM HIỂU CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 2011-2020 DƯỚI GÓC ĐỘ TIẾP CẬN VAI TRÒ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Nguyễn Huy Vị*

TÓM TẮT: Với tư cách là một cơ sở giáo dục đại học, Trường Đại học Phú Yên nhất định phải nghiên cứu Chiến lược phát triển giáo dục quốc gia giai đoạn 2011-2020 vừa được Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định ban hành số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012. Bài viết này đề xuất một cách nghiên cứu Chiến lược nói trên theo tiếp cận quản lý nhà nước về giáo dục; trên cơ sở đó, nêu lên những nhiệm vụ lớn sắp đến mà Trường Đại học Phú Yên cần làm ngay để góp phần thực hiện thắng lợi chiến lược này.

Khi tiếp cận với khái niệm quản lý giáo dục (QLGD) ở góc độ hệ thống và lịch sử, người ta dễ thấy rằng, giáo dục luôn gắn liền và phát triển cùng xã hội: giáo dục vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển xã hội xét trong mối quan hệ cân bằng động của chúng. Và cũng vì vậy, xã hội xuất hiện khái niệm quản lý vào lúc nào, thì chính lúc ấy, có sự hiện hữu công việc QLGD của nhân loại. Mặt khác, cũng dưới góc độ lịch sử, nội hàm khái niệm quản lý xã hội bằng công cụ quyền lực của bộ máy nhà nước đã hàm chứa cả nội dung quản lý nhà nước (QLNN) về giáo dục.

Khi tiếp cận vai trò Nhà nước đối với QLGD, cần nắm chắc các khái niệm cơ bản sau: Nhà nước là gì? Nhà nước pháp quyền CHXHCN Việt Nam là gì? Và sau hết, QLNN về giáo dục là gì?

Theo Mác và Ăng-ghe-n, Nhà nước là hình thức mà trong đó những cá nhân của giai cấp thống trị thực hiện lợi ích của giai cấp mình. Cũng theo Ăng-ghe-n, Nhà nước có hai đặc trưng đó là sự phân

chia dân cư theo lãnh thổ và sự thiết lập quyền lực xã hội chung, tách biệt khỏi nhân dân. (2)

V.I. Lênin đã chỉ ra: “Nhà nước dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, Nhà nước theo đúng nghĩa của nó, là một bộ máy trấn áp đặc biệt của giai cấp này đối với một giai cấp khác.” [1]

Theo tự điển Tiếng Việt thông dụng (NXB Giáo dục, 1998), Nhà nước được hiểu là: “Tổ chức chính trị của xã hội do giai cấp thống trị về kinh tế nắm quyền để thực hiện chuyên chính”.

Như vậy, giai cấp cầm quyền nào thì có kiểu nhà nước tương thích với lợi ích của giai cấp ấy. Tóm lại, có thể định nghĩa Nhà nước như sau: “Nhà nước là một tổ chức quyền lực chính trị, một bộ máy đặc biệt tách ra khỏi xã hội để thực hiện các chức năng quản lý nhà nước về đối nội và đối ngoại, nhằm duy trì sự ổn định về kinh tế- xã hội và bảo vệ quyền lợi của giai cấp thống trị.” [1]

Nhà nước CHXHCN Việt Nam là một nhà nước pháp quyền, có cấu trúc

đơn nhất, theo thể chế Cộng hoà XHCN, thực hiện chế độ dân chủ; đảm bảo sự tập trung và thống nhất quyền lực, tất cả quyền lực thuộc về nhân dân.

* TS, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên

Nhà nước CHXHCN Việt Nam là nhà nước XHCN của dân, do dân và vì dân, lấy liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức làm nền tảng do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, thực hiện đầy đủ quyền làm chủ của nhân dân, giữ vững kỷ cương xã hội, chuyên chính với mọi hành động xâm phạm lợi ích của Tổ quốc và của nhân dân.

Quản lý nhà nước là gì? *“Đó là dạng quản lý sử dụng quyền lực nhà nước để điều chỉnh các quá trình xã hội và hành vi hoạt động của con người do tất cả các cơ quan nhà nước (lập pháp, hành pháp, tư pháp) tiến hành để thực hiện các chức năng của Nhà nước đối với xã hội.”* [2]

Như vậy, QLNN về giáo dục và đào tạo, có thể nói gọn lại là QLNN về giáo dục, *“là việc Nhà nước thực hiện quyền lực công để điều hành, điều chỉnh toàn bộ các hoạt động giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) trong phạm vi toàn xã hội nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục của Nhà nước.”* [1]

Thông qua bộ máy quyền lực của mình, Nhà nước sẽ tác động có chủ đích đến toàn bộ hệ thống giáo dục quốc dân, từ trung ương đến các cơ sở giáo dục, để tiến hành thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định nhằm mục đích phát triển GD&ĐT của đất nước. Để tiến hành công việc QLNN về giáo dục cũng như

các công việc QLNN đối với các ngành khác, Chính phủ sẽ phải sử dụng các công cụ quản lý hiện đại: Chiến lược, Quy hoạch và Kế hoạch.

Nhà nước CHXHCN Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Đảng CSVN, thực hiện chức năng, nhiệm vụ QLNN của mình đối với sự nghiệp GD&ĐT như thế nào trong thời gian qua để thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng?

Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1216/QĐ-TTg ngày 22/7/2011 về “phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020”. Bộ GD&ĐT cũng đã cụ thể hóa Quy hoạch phát triển nhân lực ngành giáo dục giai đoạn 2011-2020 bằng Quyết định số 6639/QĐ-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Vừa qua, Thủ tướng Chính phủ lại ban hành Chiến lược phát triển giáo dục 2011- 2020 của Việt Nam tại Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012. Chiến lược này đã đánh giá rất đúng các thành tựu và những yếu kém của GD&ĐT nước nhà trong giai đoạn thực hiện Chiến lược giáo dục 2001 - 2010, và đề ra kế hoạch chiến lược bảo đảm tính khoa học và khả thi cho sự phát triển GD&ĐT của nước nhà trong thập niên thứ hai của thế kỷ XXI, nhằm mục đích: *“đổi mới căn bản và toàn diện theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, xã hội hoá, dân chủ hoá và hội nhập quốc tế; chất lượng giáo dục được nâng cao một cách toàn diện, gồm giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, năng lực sáng tạo, năng lực thực hành, năng lực ngoại ngữ và tin học; đáp ứng nhu cầu nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng*

cao phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH đất nước và xây dựng nền kinh tế tri thức; đảm bảo công bằng xã hội trong giáo dục và cơ hội học tập suốt đời cho mỗi người dân, từng bước hình thành xã hội học tập.” [3]

Chiến lược cũng đã chỉ ra những thành tựu và những bất cập yếu kém của hệ thống giáo dục quốc dân nước ta hiện nay như sau:

- Về thành tựu: Quy mô giáo dục và mạng lưới cơ sở giáo dục phát triển, đáp ứng tốt hơn nhu cầu học tập của nhân dân; Chất lượng giáo dục ở các cấp học và trình độ đào tạo có tiến bộ; Công bằng xã hội trong tiếp cận giáo dục đã được cải thiện, đặc biệt người dân tộc thiểu số, con em các gia đình nghèo, trẻ em gái và các đối tượng bị thiệt thòi ngày càng được quan tâm; Công tác quản lý giáo dục có bước chuyển biến tích cực theo hướng khắc phục các tiêu cực trong ngành, chuẩn hoá đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; đổi mới cơ chế tài chính ngành giáo dục; tăng cường phân cấp quản lý giáo dục, quyền tự chủ và trách nhiệm của các cơ sở giáo dục; ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin; hình thành giám sát xã hội đối với chất lượng giáo dục và đào tạo; xây dựng hệ thống quản lý chất lượng từ trung ương đến địa phương và các cơ sở giáo dục; cải cách hành chính trong toàn ngành giáo dục; mở rộng môi trường giáo dục thân thiện, khuyến khích tính tích cực, chủ động trong học sinh, sinh viên; đổi mới và tăng cường giáo dục truyền thống và văn hoá dân tộc; Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tăng nhanh về số lượng và nâng dần về chất lượng; Ngân sách Nhà

nước đầu tư cho giáo dục tăng nhanh, từ 15,3% năm 2001 lên 20% tổng chi ngân sách năm 2010; Công tác xã hội hoá giáo dục đã đạt được kết quả khả quan; Giáo dục ngoài công lập phát triển tốt, đặc biệt trong giáo dục nghề nghiệp và cao đẳng, đại học; Cơ sở vật chất nhà trường đã được cải thiện đáng kể. [3]

- Về những bất cập, yếu kém: Hệ thống giáo dục quốc dân thiếu tính thống nhất, thiếu liên thông giữa một số cấp học và một số trình độ đào tạo, chưa có khung trình độ quốc gia về giáo dục; cơ cấu ngành nghề mất cân đối; đào tạo nhân lực chưa đáp ứng nhu cầu xã hội; chất lượng giáo dục tăng chưa tương xứng với tăng về quy mô; còn một số chỉ tiêu của Chiến lược phát triển giáo dục 2001 - 2010 chưa đạt được như: tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đi học tiểu học và THCS, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS vào học giáo dục nghề nghiệp; Chất lượng giáo dục còn thấp so với yêu cầu của đất nước; Có biểu hiện lệch lạc về hành vi, lối sống trong một bộ phận học sinh, sinh viên; Quản lý giáo dục còn nhiều bất cập, còn mang tính bao cấp; Một bộ phận nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục trong thời kỳ mới; tỷ lệ nhà giáo có trình độ sau đại học trong giáo dục đại học còn thấp; Nội dung chương trình, phương pháp dạy và học, công tác thi, kiểm tra, đánh giá chậm được đổi mới; Cơ sở vật chất kỹ thuật nhà trường còn thiếu và lạc hậu; Nghiên cứu và ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học giáo dục còn hạn chế ...

Trong bối cảnh chính trị của thế giới hiện nay nói chung và của đất nước

nói riêng, đã tạo nên những thuận lợi lớn, đồng thời cũng đặt ra những thách thức không nhỏ cho giáo dục nước nhà; trên cơ sở những bài học kinh nghiệm rút ra được từ những thành tựu và cả yếu kém trong giáo dục của thời gian qua, Đảng và Nhà nước ta đã chỉ rõ quan điểm chỉ đạo phát triển giáo dục trong thời kỳ mới. Đó là các quan điểm sau đây: Giáo dục phải thực sự là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và toàn dân; Xây dựng nền giáo dục có tính nhân dân, dân tộc, tiên tiến, hiện đại và XHCN; Đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, xã hội hoá, dân chủ hoá, hội nhập quốc tế; Phát triển giáo dục phải gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, tiến bộ khoa học - công nghệ, bảo tồn và phát huy bản sắc dân tộc, củng cố quốc phòng, an ninh.

Trên cơ sở phân tích các mặt mạnh, yếu, thời cơ, thách thức của giáo dục nước ta hiện nay, sau 10 năm thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục 2001 - 2010, Chính phủ đã đề ra 8 giải pháp lớn để thực hiện thắng lợi Chiến lược phát triển giáo dục 2011 - 2020 tiếp nối là: (1) Đổi mới quản lý giáo dục; (2) Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; (3) Đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, thi, kiểm tra và đánh giá chất lượng giáo dục; (4) Tăng nguồn lực đầu tư và đổi mới cơ chế tài chính giáo dục; (5) Tăng cường gắn đào tạo với sử dụng, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ đáp ứng nhu cầu xã hội; (6) Tăng cường hỗ trợ phát triển giáo dục đối với các vùng khó khăn, dân tộc thiểu số và đối tượng chính sách xã hội; (7) Phát triển khoa học giáo dục; (8) Mở rộng và

nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về giáo dục; trong đó giải pháp (1) là giải pháp đột phá và giải pháp (2) là giải pháp then chốt. Trong mỗi giải pháp lớn đều có các chỉ tiêu cụ thể và chi tiết cần đạt được tương ứng.

Dưới góc độ tiếp cận vai trò Nhà nước đối với quản lý giáo dục, là một cơ sở giáo dục đại học ở địa phương, Trường Đại học Phú Yên sẽ phải làm gì để góp phần thực hiện thắng lợi Chiến lược phát triển giáo dục 2011 - 2020 của quốc gia? Sau đây bài viết sẽ đề xuất các công việc cần phải làm ngay của Trường Đại học Phú Yên.

Thứ nhất, nhà trường cần nhanh chóng tiến hành xây dựng Chiến lược phát triển đào tạo nhà trường giai đoạn 2015 đến 2020 và tầm nhìn đến 2030, trên cơ sở điều chỉnh để hoàn thiện và kết thúc thắng lợi Chiến lược phát triển đào tạo của Trường Đại học Phú Yên giai đoạn 2010 - 2015 và định hướng đến 2020 đang thực hiện, kết hợp cập nhật với các nội dung đã được đề ra trong Chiến lược phát triển giáo dục 2011 - 2020 của Chính phủ vừa ban hành, phù hợp với Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực quốc gia và địa phương Phú Yên đến năm 2020, đúng với Điều lệ Trường Đại học và Luật Giáo dục Đại học.

Thứ hai, tư tưởng chỉ đạo xây dựng Chiến lược phát triển đào tạo tiếp theo là, Nhà trường cần tập trung vào việc xây dựng các chỉ tiêu và giải pháp quan trọng sau:

(1) Về phát triển ngành nghề, cần chú ý phát triển các ngành/ngành gắn liền với nhu cầu phát triển nguồn nhân lực

đáp ứng yêu cầu kinh tế-xã hội của tỉnh Phú Yên đến năm 2015 và tầm nhìn đến năm 2020 mà Nghị quyết Đại hội XV của Tỉnh Phú Yên đã thông qua; đồng thời có tham chiếu với nhu cầu nhân lực của vùng Nam Trung Bộ và Tây Nguyên và mối liên kết đào tạo nhân lực của các tỉnh duyên hải Nam Trung Bộ mà Phú Yên là một thành viên đã ký cam kết; Định hướng hoàn thiện dần mô hình đào tạo liên thông và tự-liên thông (self - transfer) - một lợi thế của mô hình trường đại học địa phương cần được phát huy;

(2) Về chỉ tiêu số lượng tuyển sinh, cần bám sát, nhưng có điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện của nhà trường, chỉ tiêu phát triển nhân lực của Chiến lược quốc gia đã đề ra: *Đến năm 2020, tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề nghiệp và đại học đạt khoảng 70%; tỷ lệ sinh viên tất cả các hệ đào tạo trên một vạn dân vào khoảng 350 - 400; có ít nhất 30% trẻ trong độ tuổi nhà trẻ và 80% trong độ tuổi mẫu giáo được chăm sóc tại các cơ sở giáo dục mầm non; tỷ lệ đi học đúng độ tuổi tiểu học là 99%, đúng độ tuổi THCS là 95% và 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ học vấn trung học phổ thông và tương đương; 100% giáo viên mầm non và phổ thông đạt chuẩn đào tạo (GV mầm non, tiểu học và THCS: trình độ Cao đẳng; GV THPT: trình độ đại học); trong đó có ít nhất 60% giáo viên mầm non, 100% giáo viên tiểu học, 88% giáo viên THCS và 16,6% giáo viên THPT đạt trình độ đào tạo trên chuẩn; 38,5% giáo viên trung cấp chuyên nghiệp, 60% giảng viên cao đẳng, 100% giảng viên đại học đạt trình độ thạc sĩ trở lên; 100% giảng viên cao đẳng, đại học sử dụng thành*

thạo một ngoại ngữ; Phát triển giáo dục thường xuyên tạo cơ hội cho mọi người có thể học tập suốt đời, phù hợp với hoàn cảnh và điều kiện của mình; bước đầu hình thành xã hội học tập. [3]; (3) Về xây dựng các giải pháp để thực hiện Chiến lược, cần đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý nhà trường theo hướng xây dựng một cơ sở giáo dục đại học địa phương/cộng đồng biết học hỏi; hoàn thiện bộ máy quản lý đào tạo của nhà trường phù hợp với học chế Tín chỉ hoàn toàn; đây là giải pháp đột phá; Mở rộng hợp tác trong và ngoài nước (trước hết với các nước trong khu vực ASEAN và Châu Á - Thái Bình Dương) trong đào tạo và nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ; lấy giải pháp xây dựng đội ngũ giảng viên nhà trường đạt chuẩn trình độ 100% thạc sĩ, trong đó ít nhất có 25% giảng viên đạt trình độ tiến sĩ vào năm 2020 làm giải pháp then chốt. Tích cực và đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án xây dựng cơ sở trường học mới cho trường Đại học Phú Yên theo chủ trương đầu tư của UBND tỉnh Phú Yên. Tiếp tục đẩy mạnh quá trình đổi mới phương pháp phát triển chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá kết quả người học theo hướng chuẩn hóa và hiện đại hóa; thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo chất lượng và xác định lộ trình để sớm kiểm định chất lượng giáo dục tất cả các chương trình đào tạo và chất lượng giáo dục đại học của nhà trường.

Có thể nói rằng, Nhà nước là chủ thể quản lý trong công việc QLNN đối với giáo dục; kết quả hoạt động của giáo dục tốt hay không, phần lớn phụ thuộc vào vai trò của Nhà nước có làm tốt hay

không các chức năng QLNN đối với hoạt động giáo dục ở mọi cấp, từ trung ương đến các cơ sở giáo dục.

Quả đúng như vậy. Bởi vì có một luận đề giáo dục mà đã được nhiều nhà nghiên cứu đồng tình là: Cứ xem cách làm giáo dục của một đất nước hôm nay, thì có thể hình dung được tương lai của dân tộc đó như thế nào.

Theo logic ấy, có thể suy rộng ra rằng, khi nhìn thấy một đất nước được phát triển như ngày hôm nay, ắt là đất nước ấy đã biết làm giáo dục tốt như thế nào trong quá khứ. Nói riêng, ở Việt Nam ta cũng vậy; sở dĩ ngày nay đất nước ta đang có được một hình ảnh tươi đẹp

trong ánh mắt của bạn bè khắp năm châu, chắc chắn rằng, đó là thành quả của nền giáo dục cách mạng trong hơn nửa thế kỷ qua. Và từ hôm nay nhìn về tương lai, chúng ta hoàn toàn có thể kỳ vọng rằng, với quan điểm “Giáo dục là quốc sách hàng đầu” đang được hiện thực hoá bằng nhiều động thái tích cực của Nhà nước và cả xã hội thông qua các chiến lược phát triển giáo dục, trong đó Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, sẽ đưa đất nước ta đến bến bờ vinh quang và sẽ có một vị trí xứng đáng trên trường quốc tế trong xu thế hội nhập và toàn cầu hoá vào một ngày không xa.□

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đặng Xuân Hải (2006), *Vai trò nhà nước trong QLGD*, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [2] Bùi Minh Hiền, Vũ Ngọc Hải, Đặng Quốc Bảo (2006), *Quản lí giáo dục*, NXB ĐHQG Hà Nội.
- [3] Thủ tướng Chính phủ, *Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020*.
- [4] Phạm Thành Nghị (2000), *Quản lí chất lượng giáo dục đại học*, NXB ĐHQG Hà Nội.
- [5] Phạm Thành Nghị (2000), *Quản lí chiến lược, kế hoạch trong các trường Đại học và Cao đẳng*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

Abstract

As a higher-education institute, Phu Yen University is determined to research the developing strategies of the national education in the period 2011-2020, which was framed by the Decision 711/QĐ-TT dated 13/6/2012 by the Prime Minister.

The article proposes a researching method on the above-mentioned strategies in terms of approaching the State's management of education; highlights the great functions which Phu Yen University needs to accomplish as soon as possible in order to contribute to performing those strategies successfully.

